VIETNAM 1:50,000

EDITION 2-TPC (29ETB)
XUẤT-BẢN LẦN THỨ 2 TPC (29ETB)

BỒ TÚC

SHEET 6232 II
SERIES L7014

PH DÂMNĂK SLÊNG 5 KM. · CHÔAM KRAVIÊN 3 KM. · PH THMÂ TADÔK 3.5 KM. · TRẢNG BÀNG 17 KM.

106°15′ 637 638 639 640 641 642 643 644 645 20′ 646 647 648 649 650 651 652 653 654 25′ 655 656 657 658 659 660 661 662 663 106°30′

11°45′ 1299 1298 1297 1296 1295 1294 1293 1292 1291 1290 40′ 1289 1288 1287 1286 1285 1284 1283 1282 1281 35′ 1280 1279 1278 1277 1276 1275 1274 1273 11°30′

99 98 97 96 95 94 93 92 91 90 89 88 87 86 85 84 83 82 81 80 79 78 77 76 75 74 73 72

37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63

PHUM TRABEK 0.3 KM. · KATUM 5.5 KM. · SUỐI CÀY 1 KM. · ẤP SUỐI TRE 2 KM. · XÃ LỘC NINH 16 KM. · ẤP HÒA PHÚ 2.2 KM. · ẤP ĐỨC VINH 19 KM. · LÀNG SAU 8.2 KM.

Ph Ngiêv · Ph Dong · Well · Ford · Ph Lôvéa · Ph Chăn Mul · Ph Tolo · Ph Chôam Ampil · Ph Chôam · Ph Chuong · Ph Leach Leu · Ph Leach Kraom · Ph Kahet · BM 69 · Ph Baphlôam · BM 59 · Ph Moung · VABM 60 · Ph Satum · Ph Sarot · Phum Sarot · Ph Boeng Chroung Leu · Ph Boeng Chroung Kraom · Phum Lech (Destroyed) · Phum Thbaung · Trapeang Kbal Rüy · Ap Ta Thiet Krom · Abandoned (Destroyed) · (Destroyed) · Ap Tuk Chat · Khum Tavek · Ap Soai Kong · Ap Soai Kong · Phum Cheâm Thoum · Phum Bavêng · Veal Baveng · Srôc Tâm · Srôc Con Trăng (Destroyed) · Srôc Chrum · Ap Gù · Ôn Đắc · Đồng Vinh · Tâu Tung Thngai · Suối Ngô · Tà Dung · Srôc Tà Tê · Hang Đá · Trai Bi · Suối Cụt · Tà Yên (Destroyed) · Phụm Gò · Bồ Túc (Uyên Bình) (Destroyed) · Phum Chua · Lái Minh · Ap Lái Minh (Destroyed) · Srak Cay Son · Xóm Bàu Lùng · Tonle Cham 10

CAMBODIA / VIETNAM · SRÔK MEMÚT · KHÉT KÂMPÔNG CHAM / NAM PHẦN · VIETNAM / CAMBODIA · NAM PHẦN · TÂN HỘI · TÂN LONG · AN PHÚ · TỈNH TÂY NINH · TỈNH BÌNH LONG · QUẬN LỘC NINH · QUẬN PHÚ KHƯƠNG · QUẬN AN LỘC · TỈNH TÂY NINH · TỈNH BÌNH LONG · QUẬN CHƠN THÀNH

Ô Angkom · Ô Toluông · Ô Mơnăng · Ô Baphlôam · Ô Rôlô · Prêk Bêng Chrong Srey · Prêk Chngar · Prêk Popiem · Prêk Mơng · Prêk Kta · Prêk Tram Kai · Suối Khuay · Ô Stui Srong · Rạch Chàm Tronle Chnang · Tônlé Chnang · Tônlé Trou · Tônlé Thmây · Suối Đen · Suối Tânken · Suối Saytum · Suối Chong Trôp · Sông Krai · Đồng Vinh · Suối Nôo · Suối Chà Vả · Suối Chà Và · Suối Đôn · Suối Chang Riu · Prêk Tram Chnoc · Prêk Tà Ôn · Prêk Tuôl · Suối Tà Ôn · Suối Sâmut · Suối Bộ Quêm · Suối Trà Tê · Suối Rạch Tràu · Suối Bời Hưng · Suối Rạch Tràu Bé · Đồng Bàm · Bàu Tràm · Suối Cà Na · Suối Bộ Hét · Suối Đôn · Sông Sài Gòn · Suối Xa Cát · Sông Tônlé Chàm · Suối Tà Tê · Suối Chà Và · Suối Đôn · Suối Tà Tê · Suối Xà Bến · Suối Chrum · Suối Chà · Suối Tà Tê · Suối Tà Tê · Suối Tà Tê